

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2021/KDTM-PT

Ngày: 24/3/2021

*“V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng”*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Duy Phụng

*Các Thẩm phán:* Ông Nguyễn Tuấn Hưng và ông Vũ Thành Long

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Đào Thị Thu Hương - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 03 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm công khai vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 09/2020/TLPT-KDTM ngày 25/11/2020, về việc *“Tranh chấp hợp đồng tín dụng”*.

Do Bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2020/KDTM-ST ngày 06/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2021/QĐ-PT ngày 04 tháng 01 năm 2021, giữa:

1. **Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.** Địa chỉ trụ sở: Số 108 Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức Thọ - Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Bà Phạm Minh Hải - Phó Giám đốc Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Hưng Yên và ông Phạm Văn Thắng - Chức vụ: Trưởng phòng Tổng hợp - Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam - Chi nhánh Bắc Hưng Yên (*Văn bản ủy quyền số 500/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 26/5/2017*). Địa chỉ trụ sở: Phường Bần Yên Nhân, thị xã Mỹ Hào, tỉnh Hưng Yên. Có mặt bà Hải và ông Thắng.

2. **Bị đơn: Công ty TNHH Thương Mại Trường Thịnh Hưng Yên.** Địa chỉ trụ sở: Thôn Trung, xã An Vĩ, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Người đại diện theo pháp luật: Ông Đàm Quang Quyết, sinh năm 1971 - Chức vụ: Giám đốc. Vắng mặt.

3. *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- 3.1. Bà Nguyễn Thị Thoan, sinh năm 1973; Có mặt.
- 3.2. Ông Nguyễn Huy Mạnh, sinh năm 1981; Vắng mặt.
- 3.3. Bà Nguyễn Thị Tin, sinh năm 1980; Vắng mặt.
- 3.4. Ông Nguyễn Huy Dũng, sinh năm 1975; Vắng mặt.
- 3.5. Bà Nguyễn Thị Thủy, sinh năm 1983; Vắng mặt.
- 3.6. Cụ Nguyễn Thị Soạn, sinh năm 1950; Vắng mặt.

Đều trú tại: Thôn Trung, xã An Vĩ, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.

3.7. Ông Trần Xuân Kiên, sinh năm 1973, trú tại: 201-C1, phường Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Thành Phố Hà Nội. Vắng mặt.

3.8. Bà Nguyễn Thị Quế, sinh năm 1978, trú tại: Thôn Phố Phủ, thị trấn Khoái Châu, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Vắng mặt.

3.9. UBND xã An Vĩ, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Văn Huân - Phó Chủ tịch UBND xã An Vĩ. Vắng mặt.

4. *Người kháng cáo:* Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam.

5. *Người đại diện theo ủy quyền của cụ Soạn, bà Quế, ông Mạnh, và ông Quyết* là bà Nguyễn Thị Thoan (mục 3.1).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện cùng lời khai trong quá trình tố tụng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn - Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam trình bày:*

Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (gọi tắt là Vietinbank) và Công ty TNHH Thương Mại Trường Thịnh Hưng Yên (gọi tắt là Công ty Trường Thịnh) ký hợp đồng tín dụng số 01/2016-HĐTDHM/NHCT343-Trường Thịnh HY ngày 23/03/2016, hạn mức cho vay 8.000.000.000đ, mục đích sử dụng vốn vay: Kinh doanh phân bón và thức ăn chăn nuôi. Cụ thể qua 09 giấy nhận nợ mà Công ty Trường Thịnh đã vay, số tiền nợ gốc và lãi tạm tính đến hết ngày 01/5/2018 là 5.532.421.252đ, trong đó nợ gốc là 4.871.200.000đ, nợ lãi là 661.221.252đ.

Tài sản thế chấp tại ngân hàng gồm: Nhà và đất ở của bên thứ 3 mang tên cụ Nguyễn Thị Soạn tại thửa đất số 393, tờ bản đồ số 5, địa chỉ: An Vĩ, Khoái Châu, Hưng Yên (Theo GCNQSDĐ số K 285361, do UBND huyện Khoái Châu cấp ngày 20/3/1997); ngoài ra còn một số tài sản khác là nhà, đất và xe ô tô của người khác nhưng không có kháng cáo, kháng nghị.

Theo các biên bản đôn đốc nợ, biên bản làm việc giữa Vietinbank với Công ty Trường Thịnh, Công ty Trường Thịnh đã rất nhiều lần cam kết sẽ trả hết nợ vay. Nhưng đến nay Công ty Trường Thịnh không thực hiện đúng cam kết với ngân hàng. Vì vậy Vietinbank yêu cầu Tòa án buộc bị đơn Công ty Trường Thịnh, người đại diện theo pháp luật là Ông Đàm Quang Quyết - Chức vụ: Giám đốc phải trả nợ vay cho Vietinbank toàn bộ số tiền gốc, lãi quá hạn như đã nêu

trên. Buộc bị đơn phải tiếp tục trả lãi nợ quá hạn cho Ngân hàng theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng trên số nợ gốc thực tế.

Về xử lý tài sản bảo đảm: Trường hợp bị đơn không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ thì Vietinbank có quyền đề nghị cơ quan có thẩm quyền tiến hành kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

*Bị đơn - Công ty Trường Thịnh có ông Đàm Quang Quyết là người đại diện theo pháp luật và bà Nguyễn Thị Thoan (vợ ông Quyết) là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày:*

Năm 2016, Công ty Trường Thịnh đã ký kết hợp đồng tín dụng vay vốn của Vietinbank. Mục đích vay vốn để kinh doanh phân bón và thức ăn chăn nuôi nhưng do việc làm ăn thua lỗ nên phía Công ty không trả được nợ cho Ngân hàng theo đúng như đã ký kết, thỏa thuận, mặc dù phía ngân hàng đã tạo điều kiện và nhiều lần đốc thúc nhưng Công ty cũng không thể trả nợ được cho Ngân hàng. Số tiền Công ty còn nợ Ngân hàng và việc thế chấp tài sản như nội dung Ngân hàng đã trình bày là đúng.

Đối với tài sản thế chấp nhà và đất tại thửa đất số 393, tờ bản đồ số 5, địa chỉ: thôn Trung, xã An Vĩnh, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên mang tên cụ Nguyễn Huy Hợp (bố vợ ông Quyết) nhưng do cụ Hợp đã mất năm 1998 nên cụ Nguyễn Thị Soạn là vợ đứng tên thừa kế để thế chấp. Khi làm thủ tục vay vốn, cụ Soạn ký kết trong hợp đồng nhưng các con là ông Mạnh, ông Dũng, bà Quế thì không ai biết. Sau thời điểm thế chấp, vào các năm 2017 - 2018, các con cụ Soạn là ông Nguyễn Huy Mạnh và ông Nguyễn Huy Dũng có xây dựng thêm các công trình trên đất.

Ông Quyết nhất trí trả nợ theo yêu cầu của Vietinbank, tuy nhiên do điều kiện làm ăn khó khăn nên xin được trả dần. Nếu không trả được thì nhất trí để Ngân hàng xử lý các tài sản thế chấp để thu hồi vốn. Bà Thoan đề nghị không xử lý tài sản đảm bảo của cụ Soạn.

*Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Cụ Nguyễn Thị Soạn trình bày: Cụ là mẹ đẻ của bà Nguyễn Thị Thoan và là mẹ chồng của ông Đàm Quang Quyết. Năm 2016, do vợ chồng ông Quyết cần vốn kinh doanh nên cụ có đứng ra thế chấp tài sản là thửa đất số 393, tờ bản đồ số 5, địa chỉ thửa đất: thôn Trung, xã An Vĩnh, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên, mang tên cụ Nguyễn Huy Hợp (là chồng) trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (cụ Hợp mất năm 1998). Cụ và cụ Hợp sinh được 04 người con người con là Nguyễn Thị Thoan, Nguyễn Huy Dũng, Nguyễn Thị Quế và Nguyễn Huy Mạnh, ngoài ra không có con riêng, con nuôi nào khác. Khi cụ Hợp còn sống, hai cụ đã thống nhất cho hai con trai là ông Dũng và ông Mạnh thừa đất nói trên, chỉ nói miệng chứ không có văn bản giấy tờ gì. Khi cụ đứng ra ký kết hợp đồng thế chấp với phía Ngân hàng, cụ không nói cho các con trai của cụ biết. Khoảng năm 2017-2018, con trai của cụ là ông Dũng, ông Mạnh đã xây dựng một số công trình, vật kiến trúc tại thửa đất nói trên. Việc vợ chồng ông Quyết vay

Ngân hàng số tiền bao nhiêu, sử dụng như thế nào cụ không biết. Quan điểm của cụ đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

- Ông Nguyễn Huy Mạnh và vợ là bà Nguyễn Thị Thủy; bà Nguyễn Thị Quế thừa nhận nội dung cụ Soạn trình bày là đúng. Hiện tại ông Dũng và ông Mạnh đang sử dụng đất nhưng trên giấy tờ vẫn đứng tên cụ Hợp. Việc cụ Soạn thế chấp đất như thế nào, các con không biết và không liên quan đến việc vay nợ của Công ty Trường Thịnh.

- Ông Nguyễn Huy Dũng và vợ là Nguyễn Thị Tin đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ văn bản tố tụng nhưng không đưa ra quan điểm giải quyết và vắng mặt tại Tòa không có lý do.

- Đại diện UBND xã An Vĩnh xác định có thực hiện việc chứng thực văn bản ủy quyền của cụ Soạn và các con thời điểm tháng 8/2012, xin vắng mặt tại Tòa án; Chi nhánh Văn phòng đăng ký QSDĐ huyện Khoái Châu xác nhận có thực hiện việc sang tên cho cụ Soạn trên Giấy chứng nhận QSDĐ tại phần “Những nội dung thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận”, cung cấp giấy tờ liên quan đến việc thay đổi tên chủ sử dụng đất, gồm: 01 Đơn đề nghị của cụ Soạn và 01 bản sao Giấy chứng nhận QSDĐ.

*Tại bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm số 04/2020/KDTM-ST ngày 06/10/2020 của Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu đã quyết định:*

Căn cứ, khoản 1 Điều 30, điểm b khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 228, Điều 271, Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 123, Điều 124, Điều 131, khoản 1 Điều 275, Điều 280, Điều 407, Điều 408, Điều 463, Điều 466 và Điều 688 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Vietinbank.

1. Buộc Công ty Trường Thịnh trả cho nguyên đơn Ngân hàng Vietinbank Yên số tiền gốc và lãi tổng cộng tính đến ngày 06/10/2020 là 6.209.253.929đ và tiền lãi kể từ ngày tiếp theo ngày xét xử đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2. Hợp đồng thế chấp số 300136122-026-101 Nguyễn Thị Soạn ngày 02/8/2012 giữa Ngân hàng Vietinbank với cụ Nguyễn Thị Soạn bị vô hiệu toàn phần. Buộc Ngân hàng Vietinbank phải trả lại cho cụ Nguyễn Thị Soạn hồ sơ thủ tục thế chấp tài sản trong đó có Giấy chứng nhận quyền sử dụng diện tích đất 431m<sup>2</sup> mang tên Nguyễn Huy Hợp, tại thửa đất số 393, tờ bản đồ số 5, địa chỉ: An Vĩnh, Khoái Châu, Hưng Yên do UBND huyện Khoái Châu cấp ngày 20/03/1997.

Ngoài ra bản án còn quyết định về xử lý tài sản thế chấp khác, lãi suất chậm thi hành, án phí, chi phí tố tụng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 19/10/2020, nguyên đơn kháng cáo yêu cầu: Công nhận Hợp đồng thế chấp số 300136122026101 ký ngày 02/8/2012 giữa cụ Nguyễn Thị Soạn với Ngân hàng Vietinbank có hiệu lực; trường hợp Công ty Trường Thịnh không thực hiện nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Kết quả xác minh ngày 15/3/2021 tại UBND xã An Vĩ, huyện Khoái Châu xác định, thời điểm cụ Soạn thế chấp tài sản cho ngân hàng, những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của cụ Hợp còn có thêm cụ Nguyễn Thị Xòe là mẹ đẻ (mất năm 2019).

Tại phiên tòa:

Đại diện nguyên đơn giữ nguyên nội dung kháng cáo và xác định hợp đồng thế chấp giữa Vietinbank và cụ Nguyễn Thị Soạn là hợp pháp, nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Bà Nguyễn Thị Thoan là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, đồng thời là người đại diện của ông Quyết, cụ Soạn, ông Mạnh và bà Quế vẫn thừa nhận khoản nợ như nội dung ngân hàng trình bày, nhưng do Công ty gặp nhiều khó khăn, đề nghị ngân hàng cho trả nợ dần. Đối với tài sản thế chấp là mảnh đất 431m<sup>2</sup> tại thôn Trung, xã An Vĩ, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên đã được gia đình thống nhất cho ông Nguyễn Huy Dũng và Nguyễn Huy Mạnh, vợ chồng ông Mạnh và ông Dũng đã thực hiện đo đạc kê khai theo dự án VLAP, xây dựng công trình kiên cố nên đề nghị không phát mại tài sản này.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án theo hướng: Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn về việc tuyên bố hợp đồng thế chấp có hiệu lực.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:*

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo được làm trong thời hạn là hợp pháp; quá trình giải quyết vụ án, ông Dũng không hợp tác, không có mặt để giải quyết, cũng không có ý kiến phản đối (BL 342), ngoài ra còn có hành vi cản trở việc xem xét, thẩm định tại chỗ (BL 261); ông Quyết, cụ Soạn, bà Quế và ông Mạnh ủy quyền tham gia tố tụng cho bà Thoan; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác xin vắng mặt, vì vậy Tòa án xét xử vụ án vắng mặt đương sự theo quy định tại khoản 3 Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung có kháng cáo liên quan đến hợp đồng thế chấp giữa cụ Soạn và Ngân hàng:

- Hợp đồng thế chấp được các bên tự nguyện ký kết, chủ thể của hợp đồng có năng lực hành vi dân sự đầy đủ. Tuy nhiên, do cụ Hợp đã mất trước đó, nên mẹ, vợ và con của cụ Hợp đều có quyền ngang nhau khi định đoạt tài sản do cụ Hợp để lại. Trong nội dung văn bản ủy quyền thế chấp tài sản (BL 388) không có sự đồng

ý của cụ Xòe và bà Quế, nên cụ Soạn không năng lực pháp luật đầy đủ và không có quyền mang tài sản của hai người này đi thế chấp, việc cụ Soạn đã thế chấp toàn bộ diện tích đất 431m<sup>2</sup> là vi phạm điều cấm của pháp luật quy định tại Điều 128 của Bộ luật dân sự 2005 và có lỗi làm cho giao dịch đó bị vô hiệu.

- Quá trình giao kết hợp đồng thế chấp tài sản, phía ngân hàng đã thực hiện đầy đủ các thủ tục về chứng thực, đăng ký giao dịch bảo đảm, ngân hàng cũng không thể biết hoặc không buộc phải biết những ai có quyền ký và có đúng chữ ký của họ trong văn bản ủy quyền hay không, mặt khác, tại Điều 3 của Hợp đồng thế chấp, các bên có thỏa thuận về nghĩa vụ của bên thế chấp, phải thông báo cho bên nhận thế chấp về quyền của người thứ ba đối với tài sản. Do đó Ngân hàng không có lỗi làm cho giao dịch vô hiệu.

- Về việc những người cùng hàng thừa kế lập ủy quyền cho cụ Soạn thế chấp tài sản: Chữ ký và chữ viết “Nguyễn Thị Thùy Quế” đã được cơ quan giám định kết luận không do bà Quế viết ra, vì vậy có cơ sở xác định bà Quế không biết và không phải chịu trách nhiệm về nội dung ủy quyền; chữ “Nguyễn Văn Mạnh” được kết luận là do ông Mạnh viết ra (BL 433); ông Nguyễn Văn Dũng không có ý kiến phản đối về việc có chữ ký của mình trong giấy ủy quyền; cụ Soạn, bà Thoan đều thừa nhận chữ ký của mình, những người này có đủ năng lực hành vi dân sự và buộc phải nhận thức được hậu quả pháp lý của việc thế chấp, vì vậy phải liên đới chịu trách nhiệm về nội dung ủy quyền và phải bồi thường thiệt hại cho bên nhận thế chấp theo quy định tại khoản 2 Điều 137 và Điều 146 của Bộ luật Dân sự 2005.

UBND xã An Vỹ chứng thực văn bản ủy quyền (BL 388) mà không có mặt người ủy quyền (bà Quế) là không đúng quy định; Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai huyện Khoái Châu thực hiện việc “đính chính” sang tên cho bà Soạn trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (BL 163), mà không có sự đồng ý của các đồng thừa kế (BL 455-458) là vi phạm quy định tại Điều 23 Thông tư 17/2009/TT-BTNMT và cũng là nguyên nhân làm cho hợp đồng thế chấp bị vô hiệu, do đó các chủ thể này phải liên đới chịu trách nhiệm về hành vi mà mình đã thực hiện và phải có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại khi giao dịch dân sự vô hiệu.

- Về phạm vi bồi thường thiệt hại: Tại thời điểm giải quyết vụ án, bên ngân hàng chưa xác định được mức độ thiệt hại do hành vi của các chủ thể làm cho hợp đồng thế chấp vô hiệu gây ra, đồng thời cũng chưa có yêu cầu bồi thường thiệt hại, vì vậy khi ngân hàng xác định được mức độ thiệt hại và có đơn yêu cầu thì sẽ được giải quyết bằng vụ án khác.

[3] Bản án sơ thẩm buộc Vietinbank phải hoàn trả cụ Soạn giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, mà không buộc bên có lỗi làm cho giao dịch vô hiệu phải chịu nghĩa vụ bồi thường là gây thiệt hại cho Vietinbank, vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 137 của Bộ luật Dân sự 2005, do đó cần phải sửa một phần bản án sơ thẩm về nội dung liên quan đến hợp đồng thế chấp giữa cụ Soạn và Vietinbank.

[4] Về án phí: Do bản án bị sửa nên nguyên đơn không phải chịu án phí phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng: Điểm b khoản 1 Điều 38; khoản 2 Điều 148, khoản 3 Điều 296; khoản 2 điều 308; Điều 309 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 128, 137 của Bộ luật Dân sự 2005; khoản 2 Điều 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn về việc yêu cầu Tòa án công nhận hiệu lực của hợp đồng thế chấp.
2. Sửa bản án kinh doanh thương mại sơ thẩm như sau:
  - Hợp đồng thế chấp số 300136122-026-101 ký ngày 02/8/2012 giữa Ngân hàng Vietinbank với cụ Nguyễn Thị Soạn là vô hiệu. Buộc Ngân hàng Vietinbank phải trả lại cho cụ Nguyễn Thị Soạn Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số K 285361, do UBND huyện Khoái Châu cấp ngày 20/3/1997.
  - Ngân hàng có quyền khởi kiện bên thế chấp và các cơ quan liên quan, yêu cầu bồi thường thiệt hại do họ có lỗi làm cho hợp đồng thế chấp bị vô hiệu.
  - Kiến nghị Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện Khoái Châu xem xét tính hợp pháp của việc sang tên chủ sử dụng đất trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên.
3. Về án phí kinh doanh thương mại phúc thẩm: Trả lại Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam số tiền 2.000.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai số 0002408 ngày 26/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên.
4. Các nội dung khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Nguyễn Duy Phụng**

**Nơi nhận:**

- TAND huyện Khoái Châu;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Chi cục THADS huyện Khoái Châu;
- Các đương sự;
- Vụ KTGD I - TAND tối cao;
- UBND xã An Vĩ, Khoái Châu;
- Chi nhánh VPĐKĐĐ huyện Khoái Châu;
- Lưu HSVA, Lưu VP; Tòa Hành chính./.